

Bản án số: 101/2022/HS-ST

Ngày: 16 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Định.
2. Ông Vũ Xuân Trúc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Cấp – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2022/TLST-HS ngày 16/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HS ngày 05/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Vũ T**, sinh năm 1991 tại xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn B, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn K, sinh năm 1956 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1958 trú tại xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định; Gia đình có 05 chị, em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1996; con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; biện pháp ngăn chặn bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

* . Bị hại: - Anh Đinh Văn D, sinh năm 1983 (đã chết)

- Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1984;

Người đại diện theo pháp luật của anh Đinh Văn D gồm:

- Ông Đinh Văn N, sinh năm 1947 – bố đẻ anh D;

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1952 – mẹ đẻ anh D;

- Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1984 - vợ anh D;
Người đại diện theo ủy quyền của ông N, bà V, chị A: Ông Đinh Văn D1, sinh năm 1956;
Cùng địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện Y, Nam Định.
 - * . Người làm chứng:
 - Công ty TNHH thương mại L.
Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định.
Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Ngô Tuấn A, sinh năm 1992
 - Chức vụ: Giám đốc.
 - Ông Đinh Văn D2, sinh năm 1963;
Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện Y, Nam Định
 - Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 2003;
Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định.
- Tại phiên tòa có mặt : Bị cáo Vắng mặt: Bị hại, người đại diện bị hại, người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Vũ T làm nghề lái xe ô tô thuê cho công ty TNHH Thương mại L địa chỉ xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định. Sáng ngày 02/8/2022, T điều khiển xe ô tô BKS 18H-006.76 chở theo bê tông trộn đi đến xã C, huyện Y để giao cho khách. Đến khoảng 11^h15' cùng ngày, T điều khiển xe ô tô (trên xe không chở bê tông trộn) đi trên tỉnh lộ 490 theo hướng B đi QL 37B về xã L. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa tỉnh lộ 490 với đường liên xã C thuộc địa phận thôn L, xã C, huyện Y, là đoạn đường nằm trong khu vực đường có biển cảnh báo nguy hiểm (Biển cảnh báo đi chậm, giao nhau với đường không ưu tiên, đường người đi bộ cắt ngang), T điều khiển xe đi vào khu vực ngã tư giao nhau nhưng không giảm tốc độ. Lúc này anh Đinh Văn D điều khiển xe mô tô BKS 18D1- 627.80 chở theo vợ là chị Nguyễn Thị A từ đường liên xã ra làn đường phía Bắc và sang làn đường phía Nam tỉnh lộ 490. T phát hiện và đạp phanh nhưng do khoảng cách giữa hai xe quá gần và do không làm chủ được tốc độ khi vào ngã tư nên phần cụm đèn trước bên trái và phần cản trước bên lái xe ô tô do T điều khiển va chạm vào phần đầu xe và phần nhựa ốp thân xe bên phải xe mô tô do anh D điều khiển. Hậu quả, anh D và chị A bị thương được gia đình và quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, sau đó anh D tử vong. Xe ô tô BKS 18H -006.76 và xe mô tô BKS 18D1-627.80 bị hư hỏng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên phối hợp với Công an xã C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, trưng cầu giám định tử thi, thu giữ vật chứng cụ thể:

Tại bản kết luận giám định số 1131/KL-KTHS ngày 11/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sau vành tai phải có đám bầm tím, kích thước: 6cm x 3cm. Vùng chẩm có đám trợt da sung nề bầm tím, kích thước: 15cm x 13cm, trên đám này vùng đỉnh thái dương phải có vết rách da cơ KT: 3cm x 0,1cm. Tụ máu dưới da cơ toàn bộ vùng chẩm. Vỡ nứt xương hộp sọ vùng chẩm hình vòng cung trên diện tích: 6cm x 5cm, qua đường vỡ có nhiều nước chảy máu không đông chảy ra. Gãy cung sau xương sườn 8 bên phải. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Đinh Văn D chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Ngày 12/10/2022, cơ quan CSĐT - công an huyện Ý Yên ra quyết định trưng cầu giám định pháp y thương tích số 141/GĐ-CQĐT đối với chị Nguyễn Thị A. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 107/2022/ThT-GĐPY ngày 20/10/2022 của trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình đối với kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương vùng trán phải; sẹo căng chân phải; đám biến đổi sắc tố da gồi phải; gãy xương sườn II bên trái đã can; gãy thân xương mác chân phải; đám biến đổi sắc tố da gồi trái. Không xếp tỷ lệ (do không có trong hồ sơ y tế). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (mười một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích : tổn thương do vật tày trực tiếp gây nên.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên đã trưng cầu giám định nồng độ cồn trong máu của Đặng Vũ T (mẫu máu lấy hồi 15 giờ 20 phút ngày 02/8/2022 tại trung tâm y tế huyện Ý Yên). Tại bản kết luận giám định số 042/2022/HP-TTPY ngày 03/8/2022 của trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu máu của anh Đặng Vũ T , sinh năm 1991 nồng độ cồn (ethanol) trong máu: C=0,00 mg/100ml.

Trưng cầu giám định nồng độ cồn trong máu của anh Đinh Văn D (mẫu máu lấy hồi 15 giờ 20 phút ngày 02/8/2022 tại thôn Đông Mẫu, xã Yên Cường). Tại bản kết luận giám định số 043/2022/HP-TTPY ngày 04/8/2022 của trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu máu của anh Đinh Văn D, sinh năm 1983 nồng độ cồn (ethanol) trong máu: C=0,00 mg/100ml.

Quá trình điều tra xác định Đặng Vũ T được cấp Giấy phép lái xe hạng C ngày 10/5/2021, có giá trị tính đến ngày 10/5/2026.

Đối với anh Ngô Tuấn A là đại diện công ty TNHH thương mại L, địa chỉ xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định. Sáng ngày 02/8/2022, anh A là người trực tiếp giao xe ô tô BKS 18H-006.76 cho Đặng Vũ T điều khiển xe bê tông trộn đi đến xã C, huyện Y để giao cho khách, sau đó T điều khiển xe trên đường về thì xảy ra tai nạn. Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 02/8/2022, anh Ngô Tuấn A là đại diện công ty chỉ xuất trình Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 18H-006.76 mà không xuất trình Giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Anh Tuấn biết Đặng Vũ T có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Quá trình kiểm tra phương tiện, hệ thống của xe ô tô đều đảm bảo an toàn, kỹ thuật đúng quy định. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan về việc xử lý hành chính đối với Công ty TNHH thương mại L, quy định tại điểm c Khoản 9 Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐ-CP đến Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định để xử lý theo thẩm quyền.

Về vật chứng vụ án: 01(một) xe ô tô BKS 18H-006.76, quá trình điều tra đã xuất đầy đủ giấy tờ hợp pháp liên quan. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Về tài sản: 01 (một) xe mô tô BKS 18D1-627.80 bị hư hỏng nhẹ, thiệt hại tài sản không lớn, chị Nguyễn Thị A không có yêu cầu, đề nghị gì và đã xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp pháp liên quan. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Đặng Vũ T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân tổng số tiền 260.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn đề nghị cơ quan pháp luật giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Đặng Vũ T.

Tại cơ quan điều tra Đặng Vũ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 95/CT – VKS-YY ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố bị cáo Đặng Vũ T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Đặng Vũ T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” . Đề

nghi áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đặng Vũ T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong quá trình điều tra nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận vì hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của Đặng Vũ T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án như: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y tử thi và lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11^h15' ngày 02/8/2022, Đặng Vũ T điều khiển xe ô tô tải BKS 18H-006.76 lưu thông trên tỉnh lộ 490 theo hướng B đi xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa tỉnh lộ 490 với đường liên xã C thuộc địa phận thôn L, xã C là đoạn đường thẳng nằm trong khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm "Biển cảnh báo đi chậm, giao nhau với đường không ưu tiên, đường người đi bộ cắt ngang". T không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã va chạm với xe mô tô BKS 18D1-627.80 do anh Đinh Văn D điều khiển, ngồi sau là

chị Nguyễn Thị A. Hậu quả làm anh D tử vong, nguyên nhân chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ; chị A bị thương.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm tính mạng của người khác. Bị cáo hiểu rõ các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ vì bị cáo đã có bằng lái xe theo quy định, tuy nhiên bị cáo lại không chấp hành theo quy định, khi đi qua đoạn đường nằm trong khu vực c đường có biển cảnh báo nguy hiểm “Biển cảnh báo đi chậm, giao nhau với đường không ưu tiên, đường người đi bộ cắt ngang”, bị cáo thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã va chạm với xe của anh Đinh Văn D. Hành vi của Đặng Vũ T đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9; khoản 1 Điều 11 luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019. Hậu quả tai nạn xảy ra làm chết 01 người nên bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; ngoài ra người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung, đảm bảo tính khoan hồng của pháp

luật. Bị cáo lao động tự do, là lao động chính hiện đang phải nuôi con nhỏ. Do vậy, Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 260.000.000 đồng. Xét sự thoả thuận trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức, xã hội nên cần được chấp nhận. Nay gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị hại Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án và các tài sản khác: Đã được giải quyết trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Xét về tư cách tham gia tố tụng: Phía gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại. Do vậy, Công ty TNHH thương mại L - người đại diện theo pháp luật anh Ngô Tuấn A - chức vụ giám đốc được xác định tư cách tham gia tố tụng là người làm chứng.

[9] Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Vũ T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt Đặng Vũ T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Đặng Vũ T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Thời gian cải tạo không giam giữ kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án Hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Vũ T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện Y;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- UBND xã L, huyện Y;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Đề THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Tuấn Anh